

Code: Kinh Văn số 1688

Bài tựa kệ tụng của Kinh Mật Tích Lực Sĩ Đại Quyền Thần Vương

- *Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng kinh quyển thứ 32 thuộc luận tập bộ toàn.*
- *Thứ tự kinh văn số 1688.*
- *Cổ Biên, Long Hoa tự trụ trì Sa Môn Trí Xương thuật.*
- *Sa Môn Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác Hannover Đức Quốc dịch từ chữ Hán sang tiếng Việt tại thư phòng chùa Viên Giác ngày 19 tháng 9 năm 2007.*

Nghe rằng Cù Đàm thuyết giảng, phổ lợi hàm sanh, lịch đọi Tổ Sư chia Kinh 3 phần. Nghĩa là phần tựa, phần giữa và phần lưu thông. Đây nói về tích xưa Kim Cang nói thần thông đầy khắp Đà La Ni pháp thuật linh yếu môn kinh.

Ở phía Bắc Ấn Độ có vị Sa Môn Tam Tạng Vô Năng Thắng cùng với Sa Môn Tam Tạng A Chất Đạt Tản cùng dịch chung hai kinh và cùng quyển lại mất phần lưu thông. Rồi cho vào Đại Tạng Kinh và những chữ mất ấy ở vào quyển thứ nhất. Cho nên khi Như Lai vào Niết Bàn, ở phía bên hông trái có hóa hiện Uế Tích Minh Vương 3 đầu 8 tay, hàng phục Phạm Vương búi tóc, nói chú vạch rõ Tứ Đại Bảo Ấn Thơ Phù. 42 Đạo Kết. 5 chỉ ấn khế, làm lợi ích hữu tình. Từ đó đến nay trì chú hành pháp, kẻ tăng người tục thật nhiều nhưng chưa được tin tưởng phụng hành về hai vị Thầy trước đã cùng dịch.

Sau đến đời nhà Tống có Hội Khế Sa Môn Trí Lâm thấy kinh này sâu xa tốt đẹp nên mới bổ khuyết chỗ lưu thông và đầu đề viết là: „Phật nhập Niết Bàn Hiện Thân Thần Vương Đảnh Quang hóa Phật thuyết Đại Phương Quảng, Đại Viên Mãn, Đại Chánh Biến Tri Thần Thông Đạo Lực Đà La Ni Kinh“.

Trong kinh này nói về Đại Quyền Thần Vương hàng phục Phạm Vương búi tóc. Lại nữa trụ thế Phạm Vương lại tỉnh, liền hóa hiện ra 3 đầu 8 tay với tướng phần nộ, tay cầm giữ khí trượng giống như trước không khác. Vua này tịch rồi liền hóa hiện bức họa vua 3 đầu 8 tay, trên đỉnh đầu có tướng của hóa Phật, mang thơ Tứ Đại Bảo Ấn gồm 42 linh phù kết vào và 5 Ấn Khế đều cùng kết chung vào. Rồi Phạm Vương búi tóc thọ trì phụng hành. Lúc ấy hóa Phật thọ ký Phạm Vương búi tóc Ma Đảnh, hiệu là Thanh Tịnh Quang Minh Như Lai, rồi vị hóa vương này liền ẩn mình vào thân vua lại. Vua này ánh sáng màu vàng tím tụ lại như nhập Kim Quan. Sau khi trà tì chia các phần xá lợi ra để tôn thờ. Rồi nói chú Phù Ấn và ngũ chỉ ấn khế. Ở trong kinh trước 2 chỗ khiếm khuyết thì bây giờ trong kinh này lại chẳng nói lại việc trước nữa, mà chú này trong đó thiếu 9 chữ lại cho vào thành câu tiếp tục, làm cho Quảng Phước Đại Sư, Tăng lục quản Chủ Bát đã hướng về Tam Bảo, riêng tâm lo nội điển đã tạo thành kệ tụng, bổ khuyết cho phần lưu thông.

Lại viết rằng: Mật Tích Lực Sĩ Đại Quyền Thần Vương kinh, rộng rãi lưu hành.

Sau nếu có người trì chú, thực hành giáo pháp phải nên rõ biết trước sau kinh này; khi rõ rồi hành trì thì tự lợi lợi tha, phước báu vô cùng, tập hợp những công đức lại vậy.

Kính đáp:

Phật ân – Cầu chúc

Thánh nhơn thọ, nguyện rằng:

Phật nhật trọng huy

Pháp luân thường chuyển.

Kệ Tụng

Kinh Mật Tích Lục Sĩ Đại Quyền Thần Vương

- Đồi Nguyên, Đại Sư Quảng Phước, Tăng Lục Quản Chủ Bát soạn chữ Hán.
- Sa Môn Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác Hannover Đức Quốc, dịch từ chữ Hán sang tiếng Việt tại thư phòng chùa Viên Giác ngày 20 tháng 9 năm 2007.

Quy mạng tối thượng thừa
 Nương kinh vào lưu thông
 Nguyện cùng các chúng sanh
 Đồng chứng giữa quang minh
 Phước rộng tâm không lo
 Huyền thân khỏi tứ sanh
 Riêng tập học kinh sách
 Quên mất lý chơn như
 Lưu tâm tại cách dạy
 Sớm tối đọc kinh điển
 Tâm tối chưa sáng được
 Niệm niệm hằng huân tập
 Chẳng có lần gián đoạn
 Nếu chẳng được cứu cánh
 Quang minh về bốn đại
 Sao có thể gặp lại
 Nay gặp bậc Đại Giác
 Rộng khai cửa phương tiện
 Dùng mực in kinh sách
 Cho khắp chảng đầy đủ
 Chưa đến khắp các nơi
 Để đủ cả tám phần
 Đây đều Chánh Biến Hữu
 Giác Hoàng lực từ bi
 Tuy lược lý chơn không
 Vạn hạnh chưa từng xong
 Ba đời chư Phật nói
 Như Lai một đại sự

Đều từ chúng sanh khởi
 Chúng sanh không tham sân
 Chư Phật sao lại nói
 Quyền hành, thật hóa kia
 Từ sanh đến Niết Bàn
 Kim quan vàng bạc thảy
 Trời người kêu bốn chúng
 Thần vương ác búi tóc
 Làm tướng ở một nước
 Chúng sanh bị ăn uống
 Phật ta lại ra đời
 Xanh đen vua tám tay
 Tay cầm tám loại vật
 Ma này liền quay về
 Chúng sanh không gặp khổ
 Đẳng Giác hơn từ bi
 Giữ cùng ác ma nhớ
 Cùng với những quyến thuộc
 Lũy kiếp hàng thanh tịnh
 Biển lớn được tỉnh ngộ
 Quyền hóa, thật phần nô
 Gặp gỡ cõi hoa sen
 Chẳng hề khởi niệm ác
 Đây Phật, cửa từ bi
 Trì niệm chẳng nên không
 Nương kinh để tu hành
 Sẽ thấy được chơn như
 Hẳng cầu việc thế gian
 Không quả, chẳng theo ý
 Nếu chẳng quên kẻ thật
 Hư vọng khó được theo
 Ngụ muội cần trí cao
 Chẳng phải lời cuồng ngông
 Nếu chẳng phải lời thật
 Nguyện vào ngục kinh cầu
 Bốn mươi hai đường hiểm
 Tứ đại, văn triệu quý
 Đại quyền, ý Kim Cang
 Sáu ấn trên bày tay
 Chẳng được loạn cong queo
 Ta nay rõ ý kinh
 Mạt pháp định ở đời
 Hộ giáo giúp đức vua
 Đương lai đời Di Lặc
 Lúc chánh, tượng, mạt pháp
 Tùy loại ra khỏi một
 Trí này hóa trí sau
 Hóa Phật nói lời mật

Đại quyền hóa thành vua
 Vua sau, sách tử bi
 Nguyên được kinh, nghĩa đúng
 Tất cả chúng sanh ngộ
 Khuyên răn nên tham lễ
 Niệm niệm lâu chớ dừng
 Xem rõ Đại Hoa Nghiêm
 Chẳng có rõ ý này
 Hỏi Tỳ Kheo Hải Đồng
 Liên được ý Năng Nhơn
 Phật mở tối thượng thừa
 Mọi người có thể vào
 In kinh cho khắp nơi
 Đại giác vốn không lời
 Niệm niệm riêng tùy loại
 Thân ngữ và ý nghiệp
 Chẳng có lúc giải đãi
 Cửa miệng toàn lười nói
 Chẳng thể được dứt bút
 Chẳng phải lý chơn như
 Thời kỳ mạt pháp 10.000 năm
 Ấn Tam Bảo chứng không tăng giảm
 Tám bộ uy nghiêm thường gia hộ.

Miêu Duệ Cam Giá Sát Đế Thanh Tịnh chúng. Vì đại như duyên đời mạt pháp hay truyền thọ. Bạt Đề Hà Biên, sang thọ tịch diệt định. Tám bộ chúng áo não đến khóc lóc vì Đức Thế chủ. Các vị quốc vương đồng thời cũng đến gặp Phật, ai ai cũng xót thương rơi lệ và đánh lễ, tiếng ấy động đến 3 cõi, mặt trời mặt trăng không còn chiếu sáng nữa, mây sầm mưa thấm, núi rừng đều ủ rũ. Tiếng chim kêu buồn, cỏ cây khô héo, nước suối ngưng chảy, nước biển dậy sóng. Phàm cái gì có hình tượng đều bị chấn động. Các vị A La Hán muốn rõ thật mà chẳng rõ được chân lý. Bồ Đề Tát Đỏa đã rõ được sự hóa hiện này, liễu ngộ chỗ vô thường nên an nhiên thiên định như hư không, bất sanh bất diệt lưu lại cảm tình khắp nhuần quần sanh. Mười hai duyên sanh, lá rơi thấy dấu.

Xuẩn động hàm linh, gốc vẫn có Phật tánh. Ba cõi, chư Thiên trước cùng đến Niết Bàn. Các Đại Đế Vương thương mến Đức Như Lai. Búi tóc gọn gàn nhẹ nhàng. Thương lượng rồi sai chư Tiên giữ lại. Các Trời liền sai Đại Lực Chú Tiên Thủ. Mỗi mỗi cầm gậy báu thu nhiếp Ma Vương đến. Mùi xú uế, khí hôi giữ lại chung quanh. Chẳng có pháp giữ, trả cho chư Thiên trước khi đến lễ. Nguyên Phật tử bi, tử bi thương nạp thọ. Ma quỷ tai hại, một bên thì ăn mạng sống, thường hay đoạt phòng của người nữ, thọ dục lạc khoái cảm. Cốt xương chứa như núi, nguyện Phật hóa độ quy thuận.

Các vua cảm động khóc sau khi Như Lai tịch diệt. Các loài ác quỷ cống cao ngã mạn chẳng chịu kính tin. Chư Thiên sai các vị Tiên đi trong bảy ngày chẳng cho trở lại. Rồi sầm muộn, thương khóc đến lễ nơi Kim Quan.

Đấng Năng Nhơn tử phụ thuận lòng người, quy tịch diệt. Những chúng sanh tạo ác cảm, được thoát khỏi ma vương; búi tóc khổ hại ăn thịt chúng sanh. Nguyên

Phật từ bi làm chủ đuổi những chúng sanh tà ấy.

Căn bản trí Phật thường vui với ánh sáng tịch diệt này, sau đó trí hóa hiện 3 đầu 8 tay và đứng đó, đều nhiếp bảo ấn hỏa luân Kim Cang và có cột những linh tạo âm thanh trên 8 con rồng cột nơi thân và tay.

Chín mắt 3 mặt lợi kiếm bảo ấn kính. Tóc màu xanh, đen, lam, đỏ dựng đứng. Rồi Phật nói chú Đại Hiện Quang Minh Huy. Rất nhiều Ma Vương đến cung kính đánh lễ. Cườm tay cườm chân thường đeo đồ quý cõi Diêm Phù. Chân mặt ấn vào hư không để đứng. Trí như lửa tự nhiên đầy khắp hư không; đọc tụng thọ trì, định ấy đến địa vị vô danh.

Gia trì chú này 43 chữ cái rời trên đành sáng của Như Lai liền nói kệ cho tất cả pháp giới hàm linh thể chủ và vô số khác. Nghe xong Phạm âm viên mãn Đà La Ni.

Úm Phất Khổng Khuật Tân, Ma Ha Bàn La, Khuật Na Hư, Vật Chỉ Vật, Ê Ma Ni, Vi Kiết Vi, Ma Na Tây. Úm Tạt Hại La, Minh Thâm Mộ Hạng Tân, Hàm Hàm, Ngưu Ngưu, Phát Phát Tát Ha.

Vô niệm quán định, quy y nơi Tam Bảo. Rồi phát Bồ Đề chẳng cầu quả báo nhơn thiên, nguyện cùng với các chúng sanh đồng chứng Vô Thượng Thừa. Loài có tình trở thành không, chính ma cũng thanh tịnh nghe lời dạy bảo.

Khởi tâm Tứ Vô Lượng tròn như mặt trăng, ánh sáng trong hư không, có rất nhiều vị Phật đến. Cảnh tượng ấy mất thì bốn thể thần vương lại xuất hiện, thay đổi hình dạng hóa thân thật trang nghiêm.

Trên tay cầm sáu kiện đồ quý gồm 3 tờ chín loại, khiến cho lửa cháy cũng an nhiên trong tư thế phần nộ. Ánh sáng lại thỉnh Phật, trong một niệm lại đến, tẩy rửa thân thể tay chân bằng 5 loại hương hoa.

Tạt Ngư Na và trí tuệ hòa chung chẳng hai một, tâm trong sáng và trên đỉnh đầu mười phương chư Phật đến, cam lồ quán đánh rưới khắp ánh sáng trên đồ đặc; thân, miệng, ý thanh tịnh hoàn toàn và ta xưng tụng danh hiệu Phật.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật
 Nam Mô Hóa Thân Thích Ca Mâu Ni Phật
 Nam Mô Đại Quyền Thần Vương Phật (Mỗi câu 10 lần)

Khi niệm tụng bí chương thì tâm và miệng hòa hợp tương ứng. Trăm ngàn vạn đều chứng con đường Niết Bàn.

Phía bên trái hóa Đại Quyền Thần Vương xuất hiện, uy nghiêm hiển thị, phi thiên, phi nhơn lễ bái; Mi phóng hào quang và mười phương thế giới rõ biết; hoa lọng bảo cái cùng chư Thiên tấu nhạc lên.

Lúc bấy giờ có Phạm Vương tên là Cứu Thế Chủ, thống lãnh Phạm chúng đến lễ nơi Kim Quan, ngưỡng cáo Đại Thần Bất Hoại Kim Cang thể. Chúng sanh bị nguy hiểm nên Như Lai từ bi xuất hiện.

Đại Thần nói và Cứu Thế chủ vương nghe. Ta từ Kim Quan thị hiện trong bảy ngày, trời người cầu thỉnh hàng phục quý Loa Kế (búi tóc). Vì nghĩa mà khởi lên việc

chẳng lành đến đây phạm vào lòng từ của chủ.

Đức Thế Tôn dạy ta phải tuyên dụ này cho tứ chúng biết rằng chẳng phải việc nhỏ sanh ra nơi trần thế mà khi Như Lai tịch diệt thì Tứ Quả sẽ bị chư Thiên nghi ngờ nên ta chúc lữ trong kinh văn để lưu thông đến tất cả các nơi (biến hóa thế giới ô trược này thành Tịnh Độ và chuyển tính cách phàm tình trở thành thân Phật).

Những vị Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác nhiều như biển cả và Bát Bộ Trời Rồng ngày đêm thường hộ trì, nhờ vào giới định huệ tu học mà các việc được thành tựu trang nghiêm. Trước tiên là phát tâm bồ đề và sau đó chứng A Nậu Đa La (quả giải thoát).

Pháp thân vô tướng, sự sanh diệt phải nói như thế nào? Do ngu si ám muội tà kiến, nên phần nộ tranh cãi. Sự dâm dục hôn mê ở trong nhà lửa ấy nghi ngờ khởi lên, cầu đến chân như bao giờ mới được.

Trên đầu của Hóa Phật phóng quang và bắt đầu nói thần chú; cầu cho sơ quả đến thẳng chốn Như Lai, ngũ căn, ngũ lực, bồ đề, Bát Thánh Đế và rộng khắp bốn châu, trời trăng ngày đêm chỗ nào cũng rõ.

Khởi lên tâm từ bi hỷ xả, lục độ vạn hạnh; thường hay chứng được cốt tủy của Phật thanh tịnh như hư không. Thập địa, tam hiền thành tựu chẳng lìa thể tánh ấy. Chúng sanh tuy căn tánh chậm lụt; nhưng sẽ thành Phật.

Trí lực của Như Lai như mặt trời chiếu sáng khắp pháp giới. Ánh sáng quang minh ấy soi rọi sự tham sân si của chúng sanh. Sự sanh ra thấy là thường và sự chết gọi là hết, không còn nữa. Không thường, không đoạn ấy là việc quan trọng thứ nhất phải mất đi.

Cứu Thế Phạm Vương giữ gìn các vị Phạm Thiên, đi nhiều chung quanh Kim Quan lễ bái và hướng về các vị Đại Thần. Ta từng theo Phật đã đi khắp mười phương, cầm gậy Kim Cang quý giá, chưa có vị Thánh nào được như thế.

Thần Vương tuyên dụ cho Cứu Thế Phạm Vương nghe; ta từ Chánh Biến sau rõ biết và hóa thân xuất hiện, gọi là Mật Tích Lực Sĩ Đại Thần Vương, dùng để điều phục búi tóc và hiển thị cho những chúng sanh về sau.

Bảo ấn gìn giữ tâm linh, câu văn có 42, quét sạch sự dâm quái và rớt cuộc lui về Đông Phương. Kê búi tóc sẽ cống cao sau khi Phật đã nhập diệt rồi. Sự sanh diệt không có tướng và nương vào thuận theo sự tịch định.

Đức Thiện Thệ rõ biết sức của ta cùng kia khó sánh. Bồ Tát La Hán thần lực như đất trong móng tay, Thế Tôn chẳng nghĩ đến, giống như đất trên đại địa. Ma Vương riêng nghĩ rằng thần thông là đệ nhất.

Như Lai duyên đã mãn nên thị hiện vào tướng Niết Bàn, ma quỷ kiêu mạn chẳng lễ kính Như Lai, đập phá nhà cửa, lấy hai bộ kia trở về, làm cho vị Thần thấy người trời mệt mỏi.

Chư thiên bốn chúng trong lòng thật vui vẻ, cuối cùng cung điện của Ma vương bị băng hoại, quyền thuộc của ma luôn muốn đến cạnh tranh chiến đấu. Hoặc cả hai dùng thần thông của chư Tiên mà khởi lên đánh nhau.

Ma vương thương lượng với Như Lai xuất thế trở lại; hoặc là cả hai Tiên nên trở lại cảnh giới của mình, nghĩ về thần lực của mình không thể đạt được. Hai mắt khóc sụt mướt, nước mắt sớm tối chảy dài.

Trên đảnh có hóa Phật, miệng tụng Đà La Ni, ánh sáng chiếu diệu khắp vi trần thể giới trong hư không. Cung điện của Ma vương trong ba cõi như đen tối, chẳng thể đổi ngược lại để gìn giữ chúng sanh.

Rõ biết búi tóc tám thức chẳng ở nơi thân thể, các đại thần từ từ khởi lên trên mặt đất rồi tiêu diệt những dấu tích dơ nhớp của ma và bắt phải quy y. Kính mong Đức Từ Bi giữ ta còn lại với thân còn sống.

Tuyệt buồn chẳng biết sanh vào chốn nào và hồn ấy bay bổng lên, mở miệng nói cũng chẳng được Nhị bộ Chú của Tiên, mỗi mỗi đều có thần thông lực và chiêm ngưỡng Đại Thần bây giờ đã trở về lại.

Đại Thần Chú ấy thông vào hồn của Loa Kế (búi tóc), thật là đại ngu si, ngã mạn nên đã chìm vào đục lặc. Tâm độc ấy chẳng cải hối sự phạm lỗi với Đức giáo chủ từ bi. Người hãy mau hối cải, xả tà quy chánh vậy.

Tâm của người chẳng mau mau sám hối và qua sự cầu sám hối ấy sẽ hết đi. Toàn thể tánh mạng giống như thể của Niết Bàn. Nếu người đời trước có bố thí huệ cho chúng sanh nhiều thì khi phước hết, niềm vui ấy sẽ đọa vào chốn Nê Lê.

Tâm nghiệp chẳng lành, tạo tội cao như núi, trăm ngàn đồ đảng tụ tập lại một nơi để ở; trăm ngàn vạn người mỗi ngày thọ nhận những tai ương. Mỗi người lại tự có 8 thức và theo 4 con rắn ấy. (Ghi chú: Sanh, lão, bệnh, tử hay đất nước gió lửa).

Lục tình đối chấp và những niệm ác, khuyển từ bi khởi lên và đã làm cho quần sanh gặp phải 88 nạn; có cả trăm tướng não hại giam cầm và thãm vào 20 việc ác. Cả 12 giờ (ý nói mỗi giờ 2 tiếng đồng hồ) đều phải thọ tai ương từ đây.

Hung ác đồ đảng thiên ma làm quyến thuộc. Dẫn dắt chúng sanh sa vào chỗ tụ họp của ma đảng. Xách động cả vạn người gặp tai ương của mưu lớn. Chiếm cứ tứ đại, ngũ uẩn và lục căn. Ý thức không hiển thị, ngũ căn thường chuyển quanh; lục tuần, sắc pháp, bảy lậu, tám cấu đều động loạn; cửu kết, thập triền, thập nhị đều bị cột chặt giam hãm. Trong 25 loài hữu tình có 108 phiền não phát sanh.

Tám vạn trần lao hồi tâm, tức thời chuyển đổi; tám thức liền chuyển ngay đến con đường giải thoát. Bất động ngũ uẩn liền chứng Thân Pháp Vương; trăm hoặc điên đảo được loại trừ và chứng thành 100 pháp.

125 việc ác chuyển thành quả công đức. 84.000 chuyển thành tướng quang minh. Tất cả những gì tâm người tạo chẳng phải từ bên ngoài đến sẽ sáng sủa như trời trong không một vật, mây đen từng mảng nổi lên.

Hốt nhiên mây thu mặt trời mặt trăng đang sáng rõ tròn đầy, lại trở thành tối đen và chẳng phải từ bên ngoài. Đây chính là một tâm của người mà bốn tự tánh tròn đầy chánh đáng bị mê mờ. Nếu ngộ thì sẽ chẳng có tổn hại một mảy lông.

Nếu người nghĩ lại việc ác và liền quy chứng về con đường chánh thì mưa quý sẽ giáng xuống cung điện như hoa rơi cúng dường. Tất cả pháp giới các Đức Như Lai Bồ Tát và những vị Tăng đã chứng Tứ Quả cũng như Trời, Rồng, Thế Chủ đều nhập vào chỗ vô vi.

Phạm Vương búi tóc liền hướng đến Đại Thần để lễ, hai mắt rơi từng giọt lệ và năm vóc gieo xuống đất khải bạch sám hối những việc từ trước đã tạo tác không đứng đắn. Đều phát lên lời rằng: Nam Mô Thích Ca Lễ (Đây là vua búi tóc ở nơi hai vị Tiên cầu sám hối).

Nhị bộ chú tiên, mỗi mỗi trở lại lực thần thông, nghiêm nhiên như thể rồi hộ vệ đi nhiều chung quanh Thần Vương. Búi Tóc ra lệnh cho bọn họ phát lồ cầu ai sám

hồi, bạch cùng Thánh giả miễn niệm, đừng cho sanh nghi.

Búi Tóc khải cáo những Đại Tiên đến rõ biết rằng: Ta vì từ xưa đã huân tập cái nhờn ác nghiệp và duyên vào đó; cho nên đã can cường xâm phạm tổn hại đến thân thể chúng sanh. Nên bây giờ gặp đây xin tuyên thệ và ta nay lễ cả đầu mặt vậy.

Cung điện của Ma Vương khi khởi lên việc Phật sự to lớn như thế, trời đất bỗng rạn vỡ ra và mặt trời mặt trăng tăng ánh sáng, bay đến hân hoan đi nhiều Kim Quan. Hai cây Sa La biến ra cây cúc trắng và cung kính tiếp lễ nơi chân Phật.

Đại quyền thần vương thống lĩnh các hồn ma, đại thần đồ đảng hai Tiên cũng cùng chiêm lễ. Phật đã hội Tứ Chúng, Bát Bộ cùng chư Tiên Thiên. Mỗi mỗi đều cung kính khải bạch và đồng nghe thuyết kệ, lễ bái.

Tất cả những vọng tưởng đều do vô minh kia khởi lên, tạo tác những ma vương huyền để làm quyến thuộc. Như Lai dạy bảo, không cho gia nhập vào đảng của ma, nhằm phù trợ tông phong giáo nghĩa, vĩnh viễn chẳng đổi ý.

Màu vàng xuất hiện để chiếu vào chỗ tối tăm; dầu ở trong đèn vĩnh viễn là không khỏi. Cặn, dầu phân biệt ra trắng, vàng, kim, đỏ; xả tà quy chánh, vàng trắng không là hai loại riêng.

Pháp giới thông thương đến ba cõi bốn loài. Chỉ do tâm khởi lên, chẳng phải tại nơi khác. Đầu tiên gặp được minh sư, chẳng dẫn vào con đường tà quanh quẩn. Bây giờ gặp được Đấng Giác Ngộ, miễn vào ngục của luân hồi.

Ánh màu vàng ấy đã thấu vào mắt, tai, mũi, lưỡi, thân. Tánh vàng ấy chẳng biến đổi hoàn toàn khác, mà cả hàng ngàn, hàng vạn đồ vật không khác đồ gốc, rất rõ ràng. Cái tánh vàng ấy quyết định dùng cho chơn không tự tại.

Tứ ma gây rối sợ Như Lai khởi lên từ bi. Ma Ha Yết Lặc Đại Quyền giận dữ xuất hiện, Quan Âm đại trí cõi ngựa như là vị đế chủ của ngục và không từ bỏ cửa ngõ đến để cứu khổ chúng sanh.

Cửa từ bi khai mở, lấy trí vô vi để cứu đời, từ vãn dọi khắp cứu độ cho những loài thai, noãn, thấp, hóa sanh bị che khuất. Ác độc tà kiến không xâm nhập vào con đường giác ngộ, tướng quyền quý chúng được nơi trở về cứu cánh.

Thần vương nghe kệ xong 8 tay rung động, chín mắt chăm chú vào bên chân trái để đi nhiều, lửa trí tròn đầy màu tím nơi kim quan xuất hiện, làm tan hoại những huyền thuật và tiêu diệt hồn của búi tóc.

Đây là chương bí mật có công năng phổ thí cho đời mạt pháp. Mười việc lành đầu tiên được vào nơi miệng ác, hôi hám để tụng. Khi mười phương chư Phật nghe tụng âm thần chú này và ghi nhớ đến thẳng nơi vô thuyết.

Văn Thù, Phổ Hiền, Quan Âm, Kim Cang Tạng, Bồ Đề Tát Đỏa, Xá Lợi gặp chẳng sanh. Mục Liên, Ca Diếp chúng tứ quả đều là bạn hữu chơn thật. Tán thán rằng: Lành thay! Việc cúng dường hương hoa thật đẹp đẽ.

Ba cõi chư Thiên giận dữ chúng Kim Cang khi nghe chú này rồi, âm thanh ấy làm khuất thân và dựa vào để đứng. Phạm có lời nguyện gì chẳng có cái nào là không có kết quả theo đó. Cái nào chưa được thì sớm thành con đường Bồ Đề. (Tụng chú này rất linh nghiệm, họa vào ấn, phù, hương, gỗ chạm khắc thí nghiệm thì trị được cả trăm bệnh v.v...).

Ta tụng chú này như sớm gặp mưa ngọt, như khi bị đánh bại lại gặp được tướng giỏi. Người nào ở đường cô độc thì được gặp lại cha mẹ đoàn viên. Dui, mù,

già, bình đều gặp được Thầy thuốc giỏi.

Tụng niệm thần chú này chẳng được sanh nghi ngờ. Thần vương hướng dẫn theo đó mà dùng. Trời, Người, A Tu La, Địa Ngục, Ngạ Quỷ v.v... khi nghe âm thanh của chú này vào tai thì liền được giải thoát. Kẻ ác tâm mà trì niệm chú này thì thường được kết quả thù thắng. Tinh nghiêm chuyên chú tâm mình cùng miệng hòa với nhau, thì công năng của chú này chẳng như lực của Già Đà (Kê). Các thiện nam tín nữ trì niệm đều được lợi ích. Viết chú này lên trên lụa, giấy, lá v.v... sẽ được những vông xích quý bao trùm và hoa quý rải lên trên. Tùy theo nghĩa ấy mà chư Thiên, Long Thần theo hộ; bảo cái che trên đầu và Đức Phật an nhiên ngồi đó.

Nếu có một hạt bụi rơi lên chú ấy thì gió sẽ thổi hạt bụi ấy rơi vào thân của chúng sanh. Lại cũng được nhiều phước báu như cát sông Hằng. Ai hay vẽ tượng thì trừ khử việc vào ngục A Tỳ.

Bột trầm, đàn hương tạo thành Phật Chiết La, cầm giữ gậy quý giống tâm Mạn Noa, gồm hương, hoa, đèn, dầu, quả, đồ ăn thức uống để phụng thờ cúng dường Thích Ca phần nộ Đại Thần Tôn. Nước hương hòa cùng với bùa để khắc tượng từ bi, trăm loại trang nghiêm đẹp thảy để trước tượng rồi thành tâm kết ấn không giao động trong 10 vạn lần, lúc ấy cái chày giao động làm nước bắn tung lên và chứng được phương minh.

Tượng chày phóng ánh sáng và thần biến, Đại Giác từ tôn xuất hiện phía bên trái rất linh diệu đoan nghiêm, tâm sanh đại hoan hỷ. Do nguyện lực này mà tụng thêm 30 vạn biến nữa.

Thần vương linh cảm trì tụng được pháp ngữ, liền dùng một mâm đầy nước thanh tịnh rồi tụng mật chương của ta ngày đêm chẳng cho gian đoạn âm thanh, nước ấy trào lên trên chày và giao động chứng thần thông quang minh.

Đi, đứng, nằm, ngồi, tâm, miệng thường trì tụng. Kết quả thành thực Tam Muội thông đạt qua lại giữa các Thần, rồi ở các chỗ miếu thờ thần đều nên cúng dường. Tùy theo đó chẳng bỏ, chẳng sai với Tôn mệnh.

404 bệnh cùng với những người có thai tinh quái, trùng độc ám hại sanh mạng của chúng sanh, gặp nghiệp đời trước sanh nhiều oán đối chất chông nên sanh bệnh. Tụng kinh trì chú vĩnh viễn sẽ trừ được những nạn này.

Tụng đọc chú này rồi gia trì vào nước. Lấy giấy có ấn 42 loại mật ngữ rồi mang vào thân hay tạo thành viên tròn nhỏ, cho vào miệng, có thể trừ cả trăm thứ bệnh.

Không có người viết được bảo ấn hay bùa linh ứng thì lấy cây gỗ thơm hoặc khắc vào đá, giấy ấn ấy và làm như trước, thật là linh nghiệm chẳng có hai. Từ đó trên đành hóa Phật phóng đại hào quang.

Rồi chư Phật quá khứ, hiện tại và vị lai đồng âm tuyên thuyết chú căn bản này mà khi thành đạo vào Niết Bàn đã chẳng phải không nói âm thanh này. Các giới hữu tình trong tứ sanh, thiên long, sáu bộ đều cùng tụng.

Tịnh tín nam nữ chuyên tâm xưng mật âm này muốn cầu quả Phật và các việc thế gian được thành tựu. Như Lai Tát Đỏa từ bi sanh đại hoan hỷ, rồi phóng quang động địa, hiển đại thần thông biến hóa.

Người trì chú khi trong mộng hiện ra chỗ cầu nguyện thì đầu tiên nhiếp hết tất cả chú Vương lại cùng với các vị Đế vương đã quá vãng cũng như các vị Đại Thần. Thân tâm bình tịnh trì niệm chẳng có gì là không ứng nghiệm.

Rồi nước thuốc phun lên trên ánh sáng, nhiếp phục lấy, có thể trừ khỏi cả trăm bệnh khó khăn phát sanh, khi mà mặt trời mặt trăng yếu gặp gió mưa chẳng đứng

lúc. Năm vì sao sai vị trí và bức bách chúng sanh khổ não.

Tai nạn con người, nước nhà gặp năm hung hiểm, nghịch tặc khởi lên, quân thần bỏ nhau cả các nơi đều gặp khó. Ngưỡng vọng lên hư không, đứng thẳng rồi tụng chú này sẽ được nước yên, an ninh và vĩnh viễn không có tai biến xảy ra.

Đời Ngụy, Châu, Đường, Vũ đã hủy diệt Phật, Pháp, Tăng. Chẳng rõ biết người xuất gia tu hành làm sáng chơn tánh, lại còn bách hại Tăng Ni hoàn tục làm những việc sai dịch nặng nề. Sự hủy diệt tôn giáo ấy chắc hẳn sẽ rơi vào ngục A Tỳ.

Hằng tụng bảo ngọc, kiết ấn như trước; các vị Tỳ Kheo khốn khổ chuyển những vua ác ấy. Rồi họ tự hồi hận, với tâm sám hối quy y, họ lại cho tái tạo tháp miếu, tịnh xá, già lam trở lại.

Vàng, bạc, đồng, thiết, hương hoa trước tượng hình rồng. Đem một chum đầy nước và đổ vào tượng đầy nước, rồi kiết thủ ấn Ba Yết La Long, nước trong tượng tự động phun lên hư không và tạo thành tiếng sấm sét.

Lửa mâu ni hóa thành Quyền Thần Vương Phật, gồm 3 loại danh hiệu cùng tụng đọc Phật Thế Tôn, rồi mưa lớn cam lồ rưới khắp đất Diêm Phù. Mưa lâu hư vật, khi sấm dừng thì trời quang mây tạnh.

Voi, ngựa, lạc đà, bò, cầm thú khó điều chế; lúc di chuyển bị tật bệnh thì nên uống nước có gia trì thần chú. Rắn chuột, ác trùng làm tổn hại các vật khác, lấy nước rưới lên đất trong nhà, tự nhiên chúng không còn dấu tích.

Cho nên cấm chỉ chế biến, mỗi mỗi nói không cùng; nên đầy đủ tử tế thỉnh xem kinh rồi và việc siêu phàm nhập thánh đều là từ tâm này cả. Chẳng đạt đến chơn như thì oan uổng cho việc dụng tâm này vậy.

Ngày đêm ác quỷ, sơn tinh cùng địa linh. Dưới nước động đá, cây đá và tất cả miếu thờ, đầy đầy tà ma ở đó lâu dài và phản lại như gian, xâm phạm đến gia đình và tổ quốc. Tất cả đều có thể nhiếp trừ.

Rắn độc, bò cạp cùng các loại trùng như Ngô Công, Do Diên, tất cả các loài thuộc về chúng, ăn uống sát hại đời sống người hiền lương, thì nên dùng bảo ấn đeo vào người thì sẽ không bị tổn hại.

Tâm chó, hành động chó, mặt người mà thuộc về loại súc sanh, sanh nhằm ngày tháng năm có tên và rõ biết thì viết tên kia vào trên đất, giẫm lên đó, rồi lấy hai tay nhiếp hồi vào đầu mặt mà lễ.

Tâm trí bay nhảy không rõ biết phân biệt. Muốn cầu trí tuệ, phải gìn giữ Già Đà (Kê), gìn giữ chú ấn, mặc nhiên sẽ được đại biện tài. Nói tóm là đa văn quảng bác và nhiều cứu cánh.

Tham cùng thọ khổ tụng niệm cho được giàu có, trường sanh bất tử giới định và bồ đề, huệ thí chúng sanh đời sau sẽ được giàu có. Học tập lâu thông, thẳng hết tất cả các loại ma.

Thân hình bị chặt dễ biến thành bất hoại. Định nhập vào phần đoạn ấy và thần thông lâu dài tự tại, giống như chim bay nơi hư không qua lại đều chẳng ngại ngục. Bên trên tạo ra lửa. Dưới chân tạo ra nước biển.

Sự biến hóa thành Thánh phàm dễ dàng khó đo lường. Trước tượng kiêng cử núi non, tụng niệm như phía trước đã làm. Chỗ ở nên ít nước và có hương thơm của nước ngọt. Những bệnh khổ của chúng sanh liền được tiêu tan.

Nếu người nào không con cái, nhiếp niệm mật chú này thì hằng trăm bệnh của phụ nữ như sẩy thai không còn nữa. Tổ tông thấy được nam nữ làm việc hiếu nghĩa. Quý quái nơi núi rừng niệm chú ấn này tức liền ẩn mình.

Nhiễm lao và bị truyền mộng những sự tà mị giao cảm, mũi miệng tứ chi thật mệt mỏi. Nếu gặp việc quan bị tù thì liền được khỏi. Gặp lúc địch nhau thì nghịch tặc tự nhiên tiêu.

Cầu nơi Phật địa chẳng được thành tựu. Vì Phật đã diệt độ và hàng phục thiên ma cũng như xiển Đề. Tất cả thế sự mỗi mỗi đều chẳng phải theo đó. Bảo vương mật ngữ phóng quang và Như Lai nói về thường, lạc, ngã, tịnh và sự cột trói tâm ý chạy nhảy như khi kia. Nếu sợ nguyện không đúng thì hóa ra Đức Thiện Thệ nói điều hư ngụy sao? Đây chính là chơn ngữ, thật ngữ, Như Lai vô công ngữ, sẽ chứng được A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề (Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác).

Già Đà linh nghiệm như thế và chư Phật, Bồ Tát đã nói. Thanh Văn, Thiên Tiên ẩn phù cùng họa tượng, chứa nhóm đại nguyện với lực của Thiên Định và tinh tấn. Phạm Chí ngoại đạo thông minh như cây sơn màu đen.

Chày quý của Thần Vương biến ra như thế nào? Trên đánh có hóa Phật tuyên nói thần chú; phần nộ đây mình, 8 tay cầm các vật rồi phóng ra vô lượng ánh sáng.

Trên đánh hóa Phật lại phóng ra tướng người to lớn, ngồi chấp tay và miệng phóng ra vô lượng ánh sáng cùng hổ tương chiếu sáng làm tan hoại huyền thuật tai hại, tiêu diệt uế tích và điều phục quỷ búi tóc.

Ba cõi chư Thiên, Tứ Vương đều tạ ơn sự lợi lạc, lục đạo Ta La, trụ thế Phạm Vương và Thế Chủ đều cung kính rồi đại chúng quỳ xuống thi lễ sát đất và tuyên nói thần thông viên mãn, mật chú âm.

Lúc bấy giờ hóa Phật trên đánh của Thần Vương nói: Đại Phương Quảng Đại Viên Mãn Thần Thông lực. Chánh Biến Tri nghe rõ pháp của như thiên và mọi người đều chứng được Tam Muội tịnh pháp nhãn.

Loa Kế (búi tóc) trước tiên dẫn dắt 2 bộ trở về, trước sau vây quanh đi nhiều và đồng đến chỗ Niết Bàn. Lúc ấy hóa Phật Thần Vương biến đến khắp cả mười phương. Hóa Phật thuyết pháp và làm lợi lạc cho tất cả chúng sanh.

Đại Quyền Thần Vương tuyên dụ cho 4 chúng nghe. Đích thân Đức Phật đến tuyên nói âm của Thần chú. Ma cung thành quách chẳng còn lại vật nào; những mùi hôi thối xa bay hóa thành quả Ưu Bát.

Căn bản Phật trí thị hiện cả trăm ngàn ức, thường trụ bất diệt; Phật trụ Phật diệt rồi, chúng sanh kỳ nguyện và lập đại thệ nguyện để giữ gìn, ở nơi an ổn và pháp thân huyền hóa này.

Các vị Tỳ Kheo kiên trì ngồi ở nơi tháp Đa Bảo, tinh nghiêm lành chứng Thích Ca Mâu Ni Tôn, thệ nguyện thân này dùng để phụng thờ người trì chú, được 6 thần thông, được vào cửa giải thoát lớn.

Thần Vương nói lời thề, người sợ sanh nghi kỵ. Duy nguyện Đức Như Lai chiếu cố thật kỹ càng, vì đó mà chúng minh để phá trừ những nghi hoặc của chúng sanh. Chẳng hoài nghi nữa, nên liền nổi lên âm thanh sấm sét.

Lúc ấy Đức Như Lai đang thị tịch Niết Bàn bên hông trái thị hiện hằng trăm ánh sáng quang minh. Mười phương chư Phật phóng quang tắm gội thân vàng. Bồ Tát Thanh Văn bốn chúng, sanh tâm hy hữu.

Thần búi tóc ngã mạn cùng với quyến thuộc ở bên trái cùng đồng cất tiếng tán thán và trong tâm mười phần hoan hỷ. Đạo nhãn chiếu triệt, thấu rõ chơn lý không

cùng với các nước Phật và Đẳng Giác Diệu Giác nhiều như đất cát. Trên đảnh hóa Phật cười sáng sủa vui tươi rồi ra lệnh cho các Thần Vương đại chúng nghe tuyên ngôn về căn bản Phật trí của Đức Thích Ca Mâu Ni. Sau đó ra lệnh để hàng phục hồn của búi tóc đã tạo nghiệp.

Hóa Phật nói rằng: Sau khi căn bản trí của Phật diệt, Loa Kế (búi tóc) nghịch bên phía trái, nên lực sĩ xuất hiện. Người, Trời sợ hãi nghi ngờ nên đã thu nhiếp ma thiên trở về. Thay thế cho Phật để xuất hiện những việc làm chơn như, từ bi. Thiên ma chấp tay hướng về phía trí Phật để đảnh lễ và các vị Thần cùng quyến thuộc, bộ chúng duyên vào đây để được thọ ký. Tại chúng hội những vị thanh tịnh tín thọ, mỗi mỗi đã có ý phát tâm Bồ Đề, quyết chẳng thối chuyển và phát nguyện kiên cố giữ gìn.

Phóng quang Như Lai duỗi tay đến đỉnh đầu của Loa Kế (búi tóc) nói: Lành thay! Lành thay! Đã biết xả tà quy chánh, sẽ được thọ ký và lãnh ngộ chơn lý tánh, cải thành người đàn ông mạnh khỏe tinh tấn (Vua Loa Kế khi được thọ ký có tên là: Thanh Tịnh Quang Minh Phật).

Các vị Phạm Vương được thọ ký cũng đồng đến với các vị Thiện Tri Thức và trải qua 60 ức kiếp tu ở địa vị Bồ Tát, rộng khắp cúng dường hằng hà sa Phật và trong nhiều kiếp tu hành sẽ chứng vào Như Lai địa. Còn Loa Kế thì chứng thành Phật Thanh Tịnh Quang Minh, Điều Ngự Trượng Phu gồm 10 hiệu đều đầy đủ. Phật ấy độ cho 2 vạn trời người đến nghe pháp, rộng nói truyền khắp cho đến nhiều thân khác.

Đôi lúc cũng thị hiện thành vị Tăng của Nhị Thừa Thanh Văn, liền hiện Phật thân nhứt thừa để đi đến chỗ rớt ráo, tử thai, noãn, thấp, hóa cho đến Bồ Tát thừa. Xuẩn động hàm linh đều nghe thuyết pháp bởi vị Quang Minh ấy.

Chúng được Sơ Quả liền đến Bích Chi Phật, rồi Viên Hành Pháp Vân Thập Địa ở đó xong rồi sẽ thành tựu vô thượng Phật quả Đại Bồ Đề. Chánh, tượng, mật pháp của vị Phật ấy thọ hai vạn năm.

Sau khi Đức Quang Minh Như Lai diệt độ rồi lần lượt có một vị Bồ Tát kế tục, làm cho các vị Đại Thần và quyến thuộc quy về, tiếp theo là chúng được thể của Đức Quang Minh Như Lai.

Nước của Đức Phật này tên là Vô Cấu Thế. Thiên Long Bát Bộ bốn chúng đều quy y và đồng đến chỗ Phật Thanh Tịnh Quang Minh và cùng ở nước Vô Cấu Thế chẳng có phân biệt.

Thế giới Vô Cấu có các Bồ Tát và người Nhị Thừa, Bát Bộ uy linh, tứ chúng đều nghe pháp âm. Đức Quang Minh Như Lai cùng lệnh cho Hóa Phật tuyên nói pháp. Đó là Đại Mãn Thần Chú cùng với 42 đạo Thánh.

Sau khi Đức Thanh Tịnh Như Lai vào Niết Bàn rồi, dùng lửa trí Tam Muội để thiêu thân và thân lấy xá lợi; kiến lập bảo tháp cao đến cõi trời Phạm Thiên. Đó là nơi để trời, người tứ chúng cúng dường tạo phước.

Lúc bấy giờ Loa Kế cùng với đồng bọn đến, nhờ sự giáo hóa của Như Lai chỗ giải thoát. Hoan hỷ dững mãnh liền được vô lượng thừa. Chỉ trong một khoảng khắc đã khởi tâm làm những Phật sự lớn.

Đại Quyền Thần Vương lắng nghe Hóa Phật thuyết pháp, trong tâm Phật hoan hỷ và tán thán lễ bái, mới bảo với chúng thanh tịnh Loa Kế (búi tóc) cùng các vị Thượng Nhơn biết về nhân duyên đời trước và cảm được các việc vui lớn.

Thần Vương lại ca ngợi Đức Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, tuy thị hiện nhập diệt nhưng vẫn thương người đời mặt pháp và các chúng hữu tình đã mất đi sự lợi ích của công đức và vì Điều Phục Loa Kế nên có lực của Như Lai xuất hiện.

Ta nay ở nơi tướng của thân và đầu hiện oai nghi, căn bản trí phật nơi phía trái hóa hiện và tuyên nói Đại Mãn Thần Chú trên đánh của Hóa Phật. Cho nên có nghi thức tụng chú này (Nơi đây Thần Vương bốn thể làm theo nghi thức kết ấn).

Cả tay trái phải đều kết bảo ấn ở ngón vô danh. Rồi ấn hướng về 2 ngón khác nương tựa vào nhau. Tay trái phía trên, tay phải phía dưới ấn vào ngón tay trỏ; ngón tay ngay ngắn ngay sát vào ngón chính lớn.

Thủ ấn này cầu nguyện cho những việc của thế gian; những người ác kẻ tà đều quy hướng về vị Thầy trì chú mà lễ, xả bỏ tâm nghịch và tôn trọng mạng sống, nghe theo lời dạy bảo, chẳng dám làm trái và thệ nguyện với một lực thật kiên cố.

Chỉ Sơn Bảo Ấn tay trái phải và ngón vô danh. Bốn ngón ngay thẳng tới lui mỗi lần 7 bước. Một chú một ấn, trái phải trên dưới đầu lại với nhau. Rải ấn chú này ra tự nhiên tâm ác dừng lại.

Vô Lôi Bảo Ấn là ấn để trị với gió ác độc, mưa lớn, sương dài lâu thì kết ấn ngón giữa và ngón vô danh. Đầu ngón tay thẳng tắp với ngón chân cái và vẽ chữ. Ấn chú bắt tay trái và mây sẽ tan, mặt trời xuất hiện.

Đốn Bình Bảo Ấn tay mặt trang nghiêm, ngón đầu ngón giữa khuất đi và hướng tay vào phía trái. Ba ngón kia ngay ngắn không có 5 lao 7 thương. Mỗi chú mỗi ấn và 108 biến.

Ngũ Lộ Bảo Ấn trái phải cùng ngón vô danh, bẻ tay hướng về giữa. 8 ngón khác đều thẳng ra. Người chết lẫn người sống khi tan ấn này thì tâm hiện. Sau đọc chú lớn và hồn sẽ hoàn lại thể xác.

Ác nhơn, quỷ thần muốn hại người trì chú, ra vào không rõ, tìm cách trốn chạy khỏi thân. Ngày đêm đạo tặc trộm trâu, ngựa, heo, dê v.v... các loại bay nhảy có tánh biết đều khó bỏ chạy.

Thần Vương chỉ bày chúng hội các Thiện Tri Thức và Ngũ Đại Bảo Ấn tín thọ phụng hành rồi, làm bốn lần ấn chính gồm 42 đường bí mật, rồi truyền cho mặt pháp, triển chuyển lưu thông.

Đại Quyền Biệt Hoa giận dữ nên vua lại xuất hiện nữa. Uy nghi dừng lại cùng với trước chẳng khác. Bốn Thể Thần Vương tịch nhiên nhập vào định trụ. Cầm vật chẳng động và từ đây lưu vào tượng. (Bốn Thể Thần Vương hóa hiện vua tiếp theo hốt nhiên lẫn vào hư không).

Kế tiếp Nhị Thần Vương hốt nhiên từ hư không đến, tay cầm tù-và màu trắng nhiều trang sức. Mỡ cá dùng làm bột để tạo nên nhan sắc rồi cử bút khua động, tượng trang nghiêm không khác hai.

Sau đó Nhị Thần Vương đến nhiều chung quanh Kim Quan, khóc lóc tác lễ bạch cho Phật biết. Loa Kế (búi tóc) hai Phật đã quy y rồi và bên hông trái hóa thành thân thể Thần Vương xuất hiện.

Bốn Thể Thần Vương điều phục Loa Kế trở về, hóa ra thân ta thành Tiểu Vương, lưu vào mặt thể, dùng thần thông biến hóa, kính mong Đức Như Lai rõ biết, phóng quang ấn chứng biểu hiện nơi phàm thể này.

Kế đến vị Hóa Thần Vương nhiều chung quanh vị Thần Vương và lễ bạch rằng: Thánh giả là bậc Đại Thánh đã làm cho ta xuất hiện, cùng với chúng thi thố để lượng định chơn giả. Nguyện vua chiếu sáng lời nói chân thật này.

Đức Như Lai ở trong định thanh tịnh phóng hào quang từ trong quan tài ra chiếu lên thân thể Thần Vương có hằng trăm bảo quang minh. Ánh sáng quý ấy có 2 đường nằm trên đầu Hóa Vương. Chư Phật ẩn chứng lưu chuyển ở cuộc sống phàm tình.

Lúc bấy giờ Hóa Vương tay phải cầm bút lên Thánh tượng đoan nghiêm 3 đầu và 8 tay với 9 mắt hực sáng tròn đầy. Trên đành Đức Như Lai phóng quang trang nghiêm và chấp tay.

Chân trái đạp lên đá quý, bên phải ấn xuống chân đứng, 8 rỗng quăn quanh tay; tất cả đều thần biến khác thường. Bản thể Thần Vương mỗi mỗi đều không khác. Đại chúng chiêm ngưỡng, liền đó ánh sáng xuất hiện.

Trên lá bối có họa những công đức trí của đời trước. Trí Ấn Hương Mộc một khúc 8 phân, viết chữ rõ ràng lên đó. Ấn đóng bên trên, vĩnh viễn không có tai họa.

Túc mệnh trí ẩn, ẩn rồi liền mất dấu. Túc thì được phần Tam Muội, đoạn dễ biến chứng. Phàm phu với thể chất huyền, khó chứng vào cửa tổng trì. Những việc làm nhơ xấu sẽ mau chứng được tâm tịnh diệu.

Công năng đời trước có thể cảm được cái quả của hiện thế. Trong tâm của tay chân và trên tháp Như Ý bảo, sẽ thành tối thượng và sớm được trí tuệ biện tài. Tâm nhãn linh minh và các pháp tự nhiên thành.

Điều an ổn thứ hai là ấn Vô Kiến Tự Tại, dùng gỗ thơm một khúc 7 phân, như thể phương pháp khắc giống như trước, vô vi không tịch sâu nghĩ về Đức Như Lai.

Điều thứ ba là Hiển Đăng Không Tự Tại Vô Ngại ấn. Gỗ thơm một khúc 5 phân như chẳng có gì. Trong tóc có vật biến thể và văn ấn chú. Rồi đi vào trong các cõi như vị Bồ Tát.

Thần Khí Giao Hợp Tự Tại Mật Chú ấn. Một đoạn 2 phân, văn tự khắc sâu và ngay ngắn. Trám chu ẩn tâm của người hay không phải người cung kính. Chẳng thể đạt đến không, tự tình lược, khó so sánh nói năng.

Vua kế tiếp đã họa 4 Đại Bảo Ấn rồi, sau đó đã cùng với chúng hội vẽ hơn 42 loại nữa. Tất cả đều dùng văn tự chữ Phạn vẽ lên trên bối điệp (lá bối) mà thành tựu. Mỗi mỗi đều rõ ràng chẳng là cái thể của chữ Phạn.

Kế đến vị Hóa Thần Vương họa chú ấn rồi, đại chúng vô cùng hoan hỷ; sau đó vua chấp tay lễ. Đoạn khải bạch với bốn thể đã hóa ta cho Thần Vương biết. Sau đó đại chúng đã nghe ta nói một cách trang trọng.

Trong đời ác thế ngũ trước này dâm dục là điều căn bản. Khi sự sống đã thành tựu bên trong thai tạng thì tạo ra sanh lý. Tóc, lông, móng, răng, nước, mũi, nước mắt và máu mủ, gân cốt, tủy não v.v... đều là những vật tanh hôi.

Mặt trời, mặt trăng, gió v.v... đã mang đến thay đổi làm ngày đêm. Trong đó kim, mộc, thủy, hỏa, thổ là những điều trọng yếu. La Hầu, Kế Đô, Sao chổi và các tinh tú khác di động. Bốn loại sao đẩu chia ra và 7 vì sao đều hướng về Bắc Đẩu.

Bao vây hình cạnh là 28 vị tướng, đầy đủ biến dị, người đời là chỗ bị họa phước. Sao Bắc Đẩu phóng ra màu tím và chiếu đến người đẹp. Một trong bốn thiên hạ do trời Đế Thích làm chủ tế.

Căn bản trí của Phật có thể biến hóa cả Đại Thiên thế giới, trăm ức mặt trời

mặt trăng năm vì sao cùng các tinh tú khác. Chủ trì các góc tai phước, khí hậu v.v... Chúng sanh nghịch cảnh đều như thế phải tự tu.

Lúc mặt pháp người lành thường bị từ các loại ác đảng làm cho thọ mạng trở nên ngắn ngủi, làm cho bỏ rơi lòng từ bi của ta mà vào cửa tục. Tâm Xiển Đề phát triển làm tổn hại đến ý chí của các vị Tỳ Kheo. Chú ấy sẽ làm sống lại, giống như thời Phật còn tại thế.

Đại Quyền giận dữ cho Hóa Vương biết rằng: Lành thay! Với lòng đại bi ấy, người có thể làm được việc này, làm cho tất cả chúng sanh được lợi lạc với ân đức trí huệ lớn và nguyện lực to lớn ấy làm cho chúng sanh được lợi ích (Bốn thể Thần Vương tán thán Thứ Vương).

Kế đến vị Thần Vương thứ hai đã làm chỗ có thể làm rồi, lấy bảo ấn linh phù giao cho những người quen biết phụ thuộc. Loa Kế (búi tóc) liền thọ rồi lễ bái linh văn bằng chữ Phạn ấy. Lúc bấy giờ thành Phật uy nghi với bản thể mạnh khỏe của một vị Thần Vương.

Căn lực lành tốt và đại chúng hiền thánh lực. Chư Phật Bồ Tát gia bị uy thần lực. Trong nhiều kiếp chuyên tâm trì tụng và lưu bố rộng rãi; chớ làm cho chúng sanh ở đời mặt pháp gặp nạn khổ lớn.

Kế đó Vua nói với Đảnh Quang Như Lai và Vua kết tay bằng ấn Đại Mãn Chú Vương Thủ. Lần lượt đến 5 loại bảo ấn và 42 loại khác đầy đủ. Mỗi mỗi thần hiện tại đều cấm chế do ý của người.

Công năng của bốn chú nói khó có thể hết được. Nếu tinh nghiêm gia trì thì làm cho các Thần thay đổi. Nước phun, sóng động, chày quý bay ngang dọc. Hình ảnh của tượng ánh sáng rực rỡ xuất hiện và nói lời đoan chánh phụng hành.

Khi ở Thiên Định liền thấy được gần Đức Thích Ca. Pháp, báo, hóa thân nơi tượng Đại Quyền Thần Vương. Diệu âm phủ dụ kẻ phạm đến cầu thọ. Thần giao khí hợp với 5 loại vật ẩn mình đi.

Kế đến vị Hóa Vương thứ hai phóng ánh sáng nổi lên. Bốn thể Thần vương ánh sáng từ trên đỉnh phóng ra. Vua thứ hai giao hoán tiếp xúc biến hóa rồi vua ẩn mình. Rồi Bốn Thể Thần Vương nương vào Bát Bảo để khởi lên.

Hóa Vương liền ẩn và lực sĩ Thần Vương nói: Vừa đến liền hóa ra giận dữ và minh vương xuất hiện. Họa ta 3 đầu 8 tay cùng với đá. Uy nghi đến đường cùng bảo ấn linh phù bí mật. (Tướng viên minh tròn đầy không có gì cả).

Trí Phật nơi Thích Ca và lực sĩ ở phía bên trái khởi lên. Đại Quyền biến đi và Thứ Vương từ trên không đến. Ở nơi hư không pháp giới có vô lượng các Đức Như Lai. Tất cả đều từ tâm ấn của Tỳ Lô Giá Na mà xuất hiện.

Loa Kế (búi tóc) cúi cung chấp tay quỳ lạy, mặt sát đất. Đa Mông Đề Cung được nhiếp thọ và quay về đường chánh. Tự nghĩ về những lỗi về trước hồi hận và ngày hôm nay liền đoạn trừ. Ngộ ra rằng chơn như của mình cùng với Phật đều là một thể.

Hóa Phật thọ ký cho Loa Kế (búi tóc) chẳng có nghi ngờ gì. Sự chứng quả được

thành tựu ấy giống như sự ấm lạnh tự được rõ biết. Tất cả các bộ chúng đồng hành đều được thọ ký giác ngộ. Phật của chúng ta từ bi nên các loại ma cũng được lợi lạc.

Lực sĩ bảo rằng: Loa Kế Bồ Tát nên nghe: Mật chương này nên lưu bố rộng rãi liền đến bất thoái địa. Khi nghe pháp đại chúng đi nhiễu quanh bên mặt của Thần Vương, nói lời rằng: Đại Thánh hôm nay mới được thấy dung nhan dấu tích.

Loa Kế bạch rằng khi Như Lai thị tịch ở phía bên trái có vị Thần Vương và trên đánh có Đức Như Lai xuất hiện. Phật của ta nói chú và lực sĩ nói nghĩa của kinh, giữ gìn lưu bố, chẳng làm sai lời dạy của Phật.

Loa Kế phát nguyện và Như Lai đã ấn chứng và cho biết rằng đời mật pháp chúng sanh, thiên ma ngoại đạo bèn dối lừa phân thân biến đầy hằng trăm ngàn loại tại Diêm Phù Đề, nên quét sạch những sự quái đản của chúng sanh và làm cho không còn tai ách nữa.

Lúc đó Đại Thần Vương nói kinh chú này rồi, 8 tay có cầm khí giới và trên đánh ánh sáng Như Lai tiêu hết, ánh sáng vàng tím tụ lại gần thân của Kim Quan. Ánh sáng ấy dần dần nhập vào thân tướng của Đức Như Lai.

Ở trên không trung vắng lặng thật là diệu hữu chơn hư không. Trong khi Ngài Ca Diếp xa Phật vẫn còn ở tại núi Kê Túc, quán thấy khó chịu nên đã cùng đệ tử trở về vào một buổi sáng mai.

Lúc ấy trăm ngàn sợi dây được bó thân thể Đức Thế Tôn và Kim Quan vàng rực ấy tự nhiên đưa lên cao. Nơi thành Câu Thi Na bốn cửa đều đóng chặt. Vị Đầu Đà cầm rơm và lửa tam muội tự bắt cháy.

84.000 phân thân chơn xá lợi trùm khắp đó đây và bảo tháp từ đây hiện ra. Trên Trời cũng như Long cung chia ra cho 2 nơi để dừng lại. Đức Di Lạc ra đời và Ngài Ca Diếp đem thân lễ bái.

Tín thọ phụng hành và nương vào kinh lưu truyền để tụng. Chư Phật từ mẫn đã chỉ cho chúng ta chỗ sai trái. Thệ nguyện rằng tứ sanh cũng đồng chứng một chỗ do tâm tạo mà thôi. Thật là chơn thật chẳng có lời nào hư dối và 8 thức nở rộng như hoa sen.

Có nhiều chúng bịnh sanh ra thì gặp thuốc hay và bây giờ sống ở đây vui vẻ hạnh phúc và mọi việc đã được tiêu trừ. Những chúng sanh chưa giác ngộ tự cầu ra khỏi chỗ tối tăm. Bởi vì căn bản của viên minh đều tự tại ở phía sau của mình.

Công đức của việc niệm Phật làm lợi lạc khắp trong pháp giới. Các loài hữu tình trong mười phương thế giới không cùng tận, khi tai nghe được lời Phật thì liền dứt sạch ba đường ác. Mỗi mỗi được thừa ân và thỉnh cầu trở lại chỗ cũ.

Kệ tụng của Kinh Mật Tích Lực Sĩ Đại Quyền Thần Vương

Hết